

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ - ST
Ngày 21 tháng 01 năm 2025
“V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Đỗ Xuân Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2025, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Vũ Huy H, sinh năm 1950; trú tại: Thôn L, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà Năm kết hôn với ông Vũ Huy H ngày 18/3/2022, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc, đến cuối năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên cãi vã làm cho cuộc sống gia đình không vui vẻ, hạnh phúc. Hai vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại để cùng nhau hàn gắn

nhưng vẫn không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Bà và ông H sống ly thân khoảng 5-6 tháng nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà N đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn ông H.

Về con chung: Bà N và ông H không có con chung.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Huy H trình bày: Bà Nguyễn Thị N và ông Vũ Huy H kết hôn với nhau ngày 18/3/2012, và được UBND xã T cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống ban đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày. Ông H và bà N đã sống ly thân được một thời gian dài rồi, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay bà N có đơn xin ly hôn, ông H nhất trí ly hôn để giải thoát cho bà N.

Về con chung: Bà N và ông H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác: Ông H không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; 56; 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N. Bà Nguyễn Thị N được ly hôn ông Vũ Huy H; về nuôi con chung: Không xem xét. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu được ly hôn bị đơn ông Vũ Huy H, do vậy đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại: Thôn N, xã L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, nên Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật cho bà Nguyễn Thị N và ông Vũ Huy H, bà N và ông H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt, nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về tình cảm: Bà Nguyễn Thị N và ông Vũ Huy H đăng ký kết hôn ngày 18/3/2022, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lập Thạch. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu vì vậy quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông H là tự nguyện, hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xem xét hôn nhân giữa bà N và ông H thấy rằng cuộc sống chung vợ chồng giữa bà N và ông H có rất nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân như bà N trình bày do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên cãi vã làm cho cuộc sống gia đình rất ngột ngạt, không vui vẻ, hạnh phúc. Bà N và ông H sống ly thân từ giữa năm 2024 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án ông H cũng thừa nhận về mâu thuẫn vợ chồng như bà N trình bày là đúng. Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương nơi bà N, ông H có hộ khẩu cho biết: Chính quyền địa phương không nắm được việc mâu thuẫn vợ chồng giữa bà N và ông H. Việc bà N xin ly hôn ông H và các mối quan hệ khác trong vụ án, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà N và ông H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà N xin ly hôn và ông H cũng đồng ý ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về nuôi con chung: Bà N và ông H không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản, công nợ, công sức lao động, đất nông nghiệp: Bà N và ông H không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phù hợp tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Bà N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N được ly hôn ông Vũ Huy H.
2. Về nuôi con chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.
3. Về tài sản, công nợ, công sức lao động, đất nông nghiệp: Tòa án không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000568 ngày 08/11/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Bà N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch.
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh